# PHỤ LỤC
## BIỂU PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ
*(Kèm theo Kế hoạch số: 489 /KH-UBND ngày 15 /10/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **Nhiệm vụ cần thực hiện ngay** | | | | |
| 1 | Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 04-NQ/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW, Chương trình hành động số 74-CTr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị gắn với trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Ban hành Kế hoạch trước 20/10/2026 | - Kế hoạch/ Hội nghị, cuộc họp.<br>- Việc tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị, địa phương. |
| 2 | Tập trung rà soát, xử lý dứt điểm các công trình, dự án tồn đọng, chậm tiến độ, hiệu quả thấp; các trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, tài sản công sử dụng kém hiệu quả, không đúng công năng, dư thừa sau sắp xếp tổ chức bộ máy; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đưa vào khai thác, sử dụng hiệu quả, không để thất thoát, lãng phí nguồn lực nhà nước. | Sở Tài chính | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Trước 30/12/2026 | Tổng hợp, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc |
| 3 | Làm rõ nguyên nhân, phân loại thẩm quyền, xác định phương án xử lý cụ thể đối với từng công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, có nguy cơ thất thoát, lãng phí; đối với cơ sở nhà đất dôi dư sau sắp xếp đơn vị hành chính, thực hiện xử lý theo thẩm quyền, không để thất thoát, lãng phí. | Sở Tài chính *(chủ trì, tổng hợp chung);* Thanh tra tỉnh | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Trước 30/12/2026 | Báo cáo; Kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh[1]; Đề xuất phương án xử lý. |
| 4 | Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế phối hợp, quy trình xử lý công việc, cơ chế trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, thông suốt, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm; nhất là cơ chế phối hợp trong phát hiện, chuyển giao, tiếp nhận, xử lý tố | Thanh tra tỉnh | Phối hợp với Công an tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; | Thường xuyên | Các văn bản, quy chế phối hợp |

[1] Hoàn thành thanh tra các dự án khó khăn, vướng mắc trước ngày 20/10/2026.

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và thu hồi tài sản thất thoát, chiếm đoạt. | | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | |
| 5 | Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ tại các vị trí công tác nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kịp thời sàng lọc, thay thế cán bộ năng lực yếu kém, uy tín giảm sút, suy thoái, vi phạm, có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm hoặc để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị, địa phương được giao quản lý mà không chờ hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm. | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Đánh giá định kỳ theo chỉ đạo tại Kết luận số 198-KL/TW ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và thực hiện thường xuyên. | Các văn bản hướng dẫn, triển khai; Báo cáo; Đề xuất xử lý. |
| 6 | Xây dựng, hoàn thiện, kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ưu tiên thực hiện công khai, minh bạch dữ liệu đối với các lĩnh vực đất đai, đầu tư công, tài sản công, ngân sách nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính. | Các sở, ban, ngành tham mưu triển khai theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên | Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp, hướng dẫn thực hiện); các cơ quan chuyên môn (rà soát, tham mưu triển khai theo yêu cầu) | Năm 2026 và thực hiện thường xuyên theo chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên. | Văn bản triển khai |
| 7 | Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến. | Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh) | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính/ Báo cáo kết quả thực hiện |

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| 8 | Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong kiểm tra, giám sát, thanh tra; từng bước thực hiện "giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu", giảm tiếp xúc trực tiếp, nâng cao trách nhiệm giải trình và hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp. | Sở Khoa học và Công nghệ | Thanh tra tỉnh; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Năm 2026 và thực hiện thường xuyên | Nghiên cứu xây dựng giải pháp, ứng dụng triển khai thực hiện |
| 9 | Quan tâm bảo đảm hạ tầng số, trang thiết bị công nghệ thông tin, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, nhất là các xã vùng cao, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả nhiệm vụ quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính. | Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Năm 2026 và thực hiện thường xuyên | Khảo sát, đề xuất đầu tư, nâng cấp hạ tầng số, trang thiết bị công nghệ thông tin/ Mở các lớp tập huấn về chuyển đổi số. |
| 10 | Tổ chức các cuộc kiểm tra, giám sát, thanh tra chuyên đề về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm như: đất đai, đầu tư công, đấu thầu, đấu giá, tài chính, tài sản công, khoáng sản; trong đó: Tiến hành thanh tra, kiểm tra chuyên đề các dự án có khó khăn, vướng mắc, tồn đọng kéo dài trên địa bàn tỉnh. | Thanh tra tỉnh; các sở, ngành, cơ quan có liên quan triển khai kiểm tra, thanh tra theo chỉ đạo của UBND tỉnh và cơ quan quản lý nhà nước cấp trên | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Năm 2026 và theo chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh | Kế hoạch/ Kết luận thanh tra/ Báo cáo kết quả. |
| 11 | Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình công tác; tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu công; các quy định về công khai, minh bạch, chặt chẽ, khả thi, không để bị lợi dụng để trục lợi, gây thất thoát, lãng phí nguồn lực nhà nước, nhất là trên các lĩnh vực đất đai, đầu tư công, tài chính, tài sản công, khoáng sản, đấu thầu, đấu giá, công tác cán bộ và giải quyết thủ tục hành chính, trách nhiệm giải trình, chuyển đổi vị trí công tác và các giải pháp phòng ngừa khác, bảo đảm cụ thể hoá, thể chế hoá đầy đủ, kịp thời các chủ trương, quan điểm của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, nhất là các chủ trương, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết 04-NQ/TW, Chương | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Năm 2026 và thực hiện thường xuyên | Quyết định/ Báo cáo kết quả thực hiện. |

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | trình hành động số 74-CTr/TU của Tỉnh ủy. | | | | |
| 12 | Triển khai thực hiện hiệu quả 07 nhiệm vụ lớn, 35 nhiệm vụ cụ thể theo Chương trình số 02-CTr/BCĐ ngày 08/5/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (sửa đổi, bổ sung) và các nhiệm vụ trọng tâm theo Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 06/01/2026 của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản triển khai/ Báo cáo kết quả thực hiện. |
| 13 | Triển khai thực hiện đầy đủ các Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên các lĩnh vực[2] theo chỉ đạo của Bộ Chính trị. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản triển khai/ Báo cáo kết quả thực hiện. |
| **II** | **Nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình giai đoạn 2026-2030** | | | | |
| 1 | Quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch số 42-KH/TU, ngày 24/01/2026 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 42- CT/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường giáo dục cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư[3]. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản triển khai/ Hội nghị, cuộc họp;<br>Việc quán triệt, triển khai, tuyên truyền được thực hiện thường xuyên, lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của cơ quan, đơn vị, địa phương. |
| 2 | Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các luật, bộ luật và văn bản pháp luật có liên quan về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực sau khi được sửa đổi, bổ sung, ban hành[4]; kịp thời tham mưu | Các sở, ban, ngành theo chức năng, | Các sở, ban, ngành, | Thường xuyên | Văn bản triển khai/ Quyết định, quy định/ Hội nghị, cuộc họp quán triệt, tuyên truyền. |

[2] (1) Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác cán bộ; (2) Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; (3) Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; (4) Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; (5) Quy định số 189-QĐ/TW ngày 08/10/2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công.

[3] Gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; xây dựng đạo đức công vụ, văn hóa công sở, văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí; tạo môi trường khuyến khích đổi mới, phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong đội ngũ cán bộ, đảng viên; gắn với tăng cường kiểm soát quyền lực, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo trong thực thi công vụ.

[4] Như: Luật Phòng, chống tham nhũng; Bộ luật Hình sự; Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Đất đai và pháp luật có liên quan.

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | cụ thể hóa, rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế, quy trình công tác của tỉnh bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của Trung ương. Chủ động kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật còn sơ hở, bất cập; ưu tiên các quy định có tác động trực tiếp đến môi trường pháp lý minh bạch, ổn định, an toàn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. | nhiệm vụ chủ động tham mưu thực hiện | UBND các xã, phường | | |
| 3 | Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, định hướng của Trung ương và của tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính, trong đó: | Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Văn bản, kế hoạch triển khai/ Báo cáo kết quả thực hiện. |
| 3.1 | Hoàn thiện, kết nối, chia sẻ, khai thác hiệu quả dữ liệu; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; công khai, minh bạch dữ liệu quản lý nhà nước theo lộ trình phù hợp; nâng cao trách nhiệm giải trình, hiệu quả giải quyết công việc và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; giảm tiếp xúc trực tiếp, hạn chế phát sinh những nhiễu, tiêu cực trong hoạt động công vụ | Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh); Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên rà soát và theo chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên | Văn bản triển khai, thực hiện |
| 3.2 | Hoàn thiện và khai thác hiệu quả dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; hoàn thiện bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, gắn với trách nhiệm giải trình, hiệu quả giải quyết công việc và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp | Thanh tra tỉnh | Sở Khoa học và Công nghệ (phối hợp, hướng dẫn thực hiện); các cơ quan chuyên môn (rà soát, tham mưu triển khai theo yêu cầu của cơ | Thường xuyên, theo chỉ đạo, triển khai của Thanh tra Chính phủ | Văn bản triển khai, thực hiện |

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | quan quản lý nhà nước cấp trên) | | |
| 3.3 | Xây dựng môi trường hành chính chuyên nghiệp, kỷ luật, trách nhiệm, liêm chính; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý lãng phí, tiêu cực trong đầu tư, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản triển khai/ Kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra/ Báo cáo kết quả thực hiện |
| 3.4 | Xử lý hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp; lấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu. | Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh) | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính/ Báo cáo kết quả thực hiện |
| 4 | Nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với đẩy mạnh thu hồi tài sản. Chủ động phát hiện, xử lý vi phạm ngay từ cơ sở, từ sớm, từ xa; không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp kéo dài; trong đó yêu cầu: Phát huy hiệu quả, chất lượng phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước và các ngành chức năng (Công an, Thanh tra, Kiểm toán,...) vào cuộc ngay từ đầu, thực hiện vai trò hướng dẫn, kiểm soát pháp lý đối với các quy trình, thủ tục, dự án, hoạt động đầu tư công, đấu giá, đấu thầu; kịp thời phát hiện rủi ro pháp lý, sơ hở cơ chế để chấn chỉnh, phòng ngừa vi phạm; kiểm soát ngay trong quá trình chuẩn bị, triển khai các thủ tục hành chính, dự án đầu tư, không chờ đến khi công việc đã hoàn thành, sai phạm đã xảy ra mới tiến hành kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Công an tỉnh; Thi hành án dân sự tỉnh | Thường xuyên | Văn bản triển khai/ Báo cáo kết quả thực hiện. |
| 5 | Xây dựng đội ngũ cán bộ liêm chính, trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, liêm chính, trách nhiệm, gương mẫu. Thực hiện hiệu quả cơ chế đánh giá, sàng lọc, thay thế cán bộ yếu kém, suy thoái, vi phạm; | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Các văn bản hướng dẫn, triển khai; Báo cáo; Đề xuất xử lý. |

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | đồng thời khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Thường xuyên giám sát tình hình hoạt động của đội ngũ cán bộ cấp cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở liêm chính, gần dân, sát cơ sở, phục vụ Nhân dân; kịp thời chấn chỉnh biểu hiện quan liêu, xa dân, những nhiễu, thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ. | | | | |
| 6 | Thực hiện nghiêm các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, tài nguyên, khoáng sản và các nguồn lực phát triển theo hướng công khai, minh bạch, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; từng bước khắc phục tình trạng thất thoát, lãng phí, đầu tư dàn trải, sử dụng nguồn lực kém hiệu quả. | Sở Tài chính | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Trên cơ sở kết quả rà soát, xử lý giai đoạn 2026; phấn đấu đến năm 2030, hoàn thành toàn diện việc sắp xếp, xử lý các công trình, dự án tồn đọng, chậm tiến độ, hiệu quả thấp | Tham mưu các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn.<br>Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp và tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy; bảo đảm khai thác đúng công năng, đúng mục đích, phù hợp nhu cầu sử dụng thực tế, không để xảy ra tình trạng bỏ hoang, xuống cấp, sử dụng sai mục đích hoặc gây thất thoát, lãng phí nguồn lực nhà nước; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững của tỉnh |
| 7 | Tích cực phối hợp, góp phần phát huy hiệu quả vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan báo chí và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện kịp thời, công khai, minh bạch việc tiếp nhận, xử lý, phản hồi kiến nghị, phản ánh, tố giác của Nhân dân; kịp thời phát hiện, phản ánh, kiến nghị xử lý các biểu hiện thất thoát, lãng phí, tiêu cực ngay từ cơ sở, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và hệ thống chính | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản phối hợp |

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | trị. | | | | |
| 8 | Triển khai thực hiện các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cụ thể được Bộ Chính trị giao đối với các cơ quan Trung ương tại Kế hoạch số 03-KH/TW để tham mưu với Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai và tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả. | Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu thực hiện | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Bám sát chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh | Văn bản, kế hoạch triển khai |
| **III** | **Nhiệm vụ thường xuyên** | | | | |
| 1 | Nâng cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu, thực hành văn hoá liêm chính của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương và cán bộ, đảng viên trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực | Thủ trưởng, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện |
| 2 | Hoàn thiện thể chế, pháp luật kịp thời, đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, khả thi, bảo đảm nghiêm minh, rõ trách nhiệm[5] | Sở Tư pháp | Các sở, ban, ngành *(chủ động rà soát, tham mưu thực hiện theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên)*; | Thường xuyên | Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện |

[5] (1) Thường xuyên rà soát, thể chế hóa, cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; bảo đảm đồng bộ, thống nhất giữa các quy định của Đảng với chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh. Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, quy định, quy trình quản lý còn sơ hở, bất cập, chồng chéo, thiếu thống nhất, dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tập trung vào các lĩnh vực đất đai, đầu tư công, tài chính, tài sản công, khoáng sản, đấu thầu, đấu giá, giải quyết thủ tục hành chính, công tác cán bộ và các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh công khai, minh bạch, ổn định, an toàn, khơi thông nguồn lực phục vụ phát triển; (2) Kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện các luật, bộ luật, nghị quyết, kết luận của Trung ương liên quan đến phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực sau khi được sửa đổi, bổ sung, ban hành; rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các quy định, quy chế, quy trình công tác của tỉnh bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi trong tổ chức thực hiện. Chủ động nghiên cứu, tham gia góp ý, đề xuất hoàn thiện chính sách, pháp luật liên quan đến xử lý vi phạm, xử lý tài sản thất thoát, thu hồi tài sản tham nhũng, lãng phí; cơ chế bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | UBND các xã, phường | | |
| 3 | Kiểm soát quyền lực chặt chẽ, thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trong đó: | | | | |
| 3.1 | Triển khai đồng bộ việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, xây dựng pháp luật, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp, không để phát sinh khoảng trống, chồng chéo hoặc lợi dụng phân cấp, phân quyền để trục lợi. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện |
| 3.2 | Thực hiện nghiêm cơ chế kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực[6]. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện |
| 3.3 | Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ[7]. | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Các văn bản hướng dẫn, triển khai; Báo cáo; Đề xuất xử lý. |
| 3.4 | Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số phục vụ người dân, doanh nghiệp; thực hiện công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong hoạt động công vụ. Tổ chức thực hiện hiệu quả cơ chế "giám sát trên dữ liệu, kiểm tra trên dữ liệu"; tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra và quản lý nhà nước; | Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu thực hiện | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên. Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của các bộ, ngành, cơ quan quản lý nhà nước cấp trên, Tỉnh ủy, UBND tỉnh | Văn bản, kế hoạch triển khai thực hiện. |

[6] Thường xuyên tổ chức thực hiện: (1) Rà soát, hoàn thiện và thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy trình nội bộ, bảo đảm rõ thẩm quyền, trách nhiệm, kiểm soát quyền lực ở từng khâu, từng vị trí; (2) Tăng cường kiểm soát quyền lực của người đứng đầu và cán bộ có chức vụ, quyền hạn, nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực (đất đai, đầu tư công, tài chính, cán bộ…); (3) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; quản lý chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả tài sản, thu nhập của cán bộ; (4) Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với kiểm tra, giám sát, không để khoảng trống quản lý, nhất là trong thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

[7] Yêu cầu: (i) Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, đa chiều, gắn với sản phẩm cụ thể, vị trí việc làm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ; (ii) Thực hiện nghiêm công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; tăng cường giám sát, kiểm soát quyền lực trong bổ nhiệm, điều động, luân chuyển; (iii) Kịp thời sàng lọc, thay thế cán bộ năng lực yếu kém, uy tín giảm sút, suy thoái, vi phạm, có biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm hoặc để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại cơ quan, đơn vị, địa phương được giao quản lý mà không chờ hết nhiệm kỳ hoặc chưa hết thời hạn bổ nhiệm.

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | xây dựng, hoàn thiện bộ chỉ số đánh giá hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực gắn với trách nhiệm giải trình, hiệu quả giải quyết công việc và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. | | | | |
| 3.5 | Đẩy mạnh minh bạch tài chính, thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong các giao dịch công, dịch vụ công, chi trả ngân sách. Thực hiện nghiêm công khai, minh bạch, kiểm soát tài sản, thu nhập đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch công, dịch vụ công. Nghiên cứu, xây dựng và áp dụng bộ tiêu chí đánh giá trách nhiệm giải trình của từng cơ quan, đơn vị, cán bộ. Gắn kết quả giải quyết công việc với mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá. Duy trì đối thoại, tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản tham mưu chỉ đạo, triển khai thực hiện. |
| 3.6 | Nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách đãi ngộ, chế độ tiền lương, thu nhập, điều kiện làm việc đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định và điều kiện thực tiễn của tỉnh; quan tâm bảo đảm đời sống, tạo môi trường làm việc minh bạch, chuyên nghiệp để cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác, liêm chính, công tâm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Các văn bản tham mưu, đề xuất; hướng dẫn, triển khai thực hiện. |
| 4 | Phát hiện, xử lý kịp thời, đồng bộ, công bằng, khách quan, nghiêm minh, nhân văn, thuyết phục, hiệu quả, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, trong đó: | | | | |
| 4.1 | Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử và xử lý vi phạm. Chủ động phát hiện, xử lý vi phạm trong các lĩnh vực mới, phức tạp[8]. | Thanh tra tỉnh | Phối hợp với Công an tỉnh; Tòa án nhân | Thường xuyên | Các văn bản, quy chế phối hợp. |

[8] (i) Tăng cường giám sát thường xuyên, từ sớm, từ xa đối với việc thực hiện chủ trương, chính sách, các dự án, công trình trên địa bàn; (ii) Tổ chức kiểm tra, giám sát, thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào lĩnh vực, địa bàn nhạy cảm (đất đai, đầu tư công, tài chính, tài nguyên, khoáng sản…); (iii) Chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm ngay từ cơ sở, không để kéo dài, phát sinh phức tạp; (iv) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan kiểm tra, thanh tra, công an, kiểm sát, toà án trong phát hiện, điều tra, xử lý vi phạm. Chủ động nhận diện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong các lĩnh vực mới (chuyển đổi số, đầu tư công nghệ, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin, dữ liệu số, trí tuệ nhân tạo và các lĩnh vực công nghệ mới …). Kiên quyết ngăn chặn, xử lý việc hình thành "lợi ích nhóm", "sân sau" nhằm trục lợi; (v) Khi xem xét xử lý vi phạm phải bảo đảm khách quan, toàn

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | |
| 4.2 | Nâng cao chất lượng công tác giám định tư pháp, định giá tài sản, thực hiện đồng bộ các giải pháp thu hồi tối đa tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt, phục vụ hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 13/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 30/11/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giám định tư pháp và định giá tài sản. | Sở Tư pháp; Sở Tài chính | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Các văn bản tham mưu chỉ đạo, thực hiện. |
| 4.3 | Nghiêm cấm việc lợi dụng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân; xử lý nghiêm minh, công bằng, khách quan, đồng bộ, kịp thời, không có vùng cấm, không có ngoại lệ đối với các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hành vi bao che, dung túng, tiếp tay cho tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Việc xử lý vi phạm phải bảo đảm đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa xử lý kỷ luật đảng, xử lý hành chính, xử lý kinh tế, dân sự và xử lý hình sự; bảo đảm nghiêm minh nhưng nhân văn, thuyết phục, hiệu quả; khuyến khích chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại, thu hồi tài sản thất thoát, chiếm đoạt. | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | | Thường xuyên | Văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện. |

diện, đánh giá kỹ bối cảnh lịch sử cụ thể, tính chất, mức độ, hậu quả và hiệu quả về chính trị, kinh tế, xã hội; ưu tiên thu hồi tối đa tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt, đồng thời khuyến khích tổ chức, cá nhân chủ động khắc phục hậu quả.

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| 5 | Tạo chuyển biến mạnh mẽ, đột phá về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong toàn xã hội[9]. | Sở Tài chính | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Tham mưu các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện. |
| 6 | Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực[10]. | Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh Lào Cai) | Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh Lào Cai | Thường xuyên | Đăng tải các tin, bài, phóng sự/ Hội nghị, chương trình tuyên truyền |
| 7 | - Rà soát, hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả các cơ chế tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh, tố giác, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân liên quan đến tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; bảo đảm công khai, thuận tiện, an toàn, đúng quy định; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng pháp luật các vụ việc thuộc thẩm quyền, không để tồn đọng, kéo dài, phát sinh điểm nóng, gây bức xúc trong nhân dân. Thực hiện nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; chủ động nắm bắt dư luận, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo ngay từ | Thanh tra tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Tham mưu Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện. |

[9] Trọng tâm gồm: (1) Thực hiện đồng bộ các giải pháp xây dựng, lan tỏa văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, doanh nghiệp và Nhân dân; đưa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành ý thức tự giác, trách nhiệm thường xuyên trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, tài nguyên và các nguồn lực phát triển. Chú trọng phòng ngừa, ngăn chặn lãng phí nguồn lực, lãng phí thời gian, lãng phí cơ hội phát triển; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn lực của nền kinh tế, nhất là trong các lĩnh vực: đất đai, tài nguyên, khoáng sản, năng lượng, tài chính, tài sản công, đầu tư công và các lĩnh vực mới, công nghệ mới; (2) Thường xuyên rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, chế độ chi tiêu công phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu "hạch toán kinh tế", nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công và các nguồn lực nhà nước.Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với các công trình, dự án tồn đọng, kéo dài, chậm tiến độ, hiệu quả thấp, có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí; tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; chấm dứt tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, kém hiệu quả. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công; đổi mới quản lý, quản trị, tái cơ cấu các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và các đơn vị có sử dụng vốn nhà nước, bảo đảm hoạt động hiệu quả, công khai, minh bạch, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

[10] Chủ động đẩy mạnh, đổi mới, hiện đại hóa công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tạo sự lan tỏa, đồng thuận, thống nhất cao trong toàn xã hội về quyết tâm phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của Đảng, Nhà nước và của tỉnh. Tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc, xuyên tạc công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; phát huy vai trò của báo chí, truyền thông trong tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, mô hình hay, cách làm hiệu quả; kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện tốt công tác bảo vệ người phản ánh, tố giác, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, kịp thời định hướng thông tin đối với các vụ việc, vụ án tham nhũng, lãng phí, tiêu cực dư luận xã hội quan tâm.

| STT | Nhiệm vụ cụ thể | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Thời hạn hoàn thành | Sản phẩm/Kết quả |
|---|---|---|---|---|---|
| | cơ sở, không để phát sinh điểm nóng.<br>- Nghiên cứu, triển khai các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, tố giác trên môi trường số; bảo đảm bí mật thông tin người cung cấp tin, an toàn, thuận tiện, đúng quy định, không để xảy ra tình trạng trù dập, gây khó khăn hoặc phân biệt đối xử đối với người phản ánh, tố giác, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. | | | | |
| 8 | Kiện toàn tổ chức bộ máy, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực: Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ. Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, quy chế phối hợp, quy trình xử lý công việc giữa các cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao trách nhiệm phối hợp, trao đổi, cung cấp thông tin, chuyển giao hồ sơ, xử lý sau thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. | Thanh tra tỉnh | Phối hợp với Công an tỉnh; Tòa án nhân dân tỉnh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Tham mưu văn bản triển khai thực hiện. |
| 9 | Mở rộng hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng, tham mưu triển khai hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật, cải cách tư pháp, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định; chủ động nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm quốc tế phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong tình hình mới; trọng tâm là việc thực hiện Kết luận số 73-KL/TW ngày 20/5/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 09/12/2009 của Ban Bí thư về hợp tác nước ngoài trong lĩnh vực pháp luật, cải cách hành chính, cải cách tư pháp. | Sở Ngoại vụ, Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh | Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường | Thường xuyên | Tham mưu kế hoạch, chương trình hợp tác. |